

KINH ĐẠI PHƯƠNG ĐĂNG ĐẠI TẬP

QUYỂN 48

Phẩm 15: NGUYỆT TẠNG

PHẦN 4: Nói về sự việc đời trước của các vị đệ tử Phật

Bấy giờ, Bồ-tát Ma-ha-tát Di-lặc liền rời chỗ ngồi đứng dậy, để trần vai bên phải, sửa lại y phục, chấp tay hướng về Đức Phật cung kính thưa:

–Kính thưa Đức Thế Tôn! Ai cũng rõ Đức Thích-ca Mâu-ni từ một họ lớn thuộc chủng tộc Sát-lợi cao quý, là thái tử của vua Tịnh Phạn ở kinh thành Ca-tỳ-la. Nay bốn vị A-tu-la vương thống lãnh chúng A-tu-la kia là loài chúng sinh hết sức thấp kém. Vì sao Đức Thế Tôn cho họ là người thân của mình?

Đức Phật nói với Bồ-tát Ma-ha-tát Di-lặc:

–Thời quá khứ xa xưa thuộc kiếp thứ ba mươi mốt có Phật xuất hiện ở đời hiệu là Tỳ-xá-phù Như Lai, mười tôn hiệu gồm đủ. Đức Phật luôn vì bốn chúng thuyết giảng chánh pháp. Bấy giờ, có một vị Bà-la-môn danh tiếng tên là Phất-sa-da-nhã, đã từng ở trong quá khứ vun trồng các căn lành nơi vô lượng chư Phật, không hề thoái chuyển đối với đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, quy y Tam bảo và có được đầy đủ lòng tin tưởng sâu xa, thọ trì năm giới xa lìa hẳn mọi phóng dật. Vị Bà-la-môn Phất-sa Da-nhã có cả thảy tám người em trai. Người thứ nhất tên Phất-sa Kim Cương, người thứ hai tên là Phất-sa Na-tỳ, người thứ ba tên là Phất-xa Xá-lợi, người thứ tư tên là Phất-sa Bạt-ma, người thứ năm tên là Phất-sa Xa-đề, người thứ sáu tên là Phất-sa Thọ, người thứ bảy tên là Phất-sa Tỳ-ly, người thứ tám tên là Phất-sa Na-đề. Vị Bà-la-môn Phất-sa Da-nhã này luôn khuyến khích các người em mình:

–Này các hiền tử! Các em nay nên quy y Tam bảo Phật, Pháp, Tăng, thọ trì năm giới, xa lìa mọi nẻo phóng dật cùng phát tâm dốc cầu đạo quả Bồ-đề vô thượng.

Mặc cho người anh khuyên bảo, các người em kia đều không chịu

quy y Tam bảo cũng như phát tâm Bồ-đề đốn cầu đạo quả Vô thượng. Trong nhiều năm liền, người anh luôn tìm cách khuyến khích các em mình về chuyện quy y phát tâm, và hỏi:

–Này các em! Do đâu các em không chịu quy y Tam bảo cũng như chẳng chịu phát tâm Bồ-đề, hẳn là có ý gì hay có chỗ mong cầu gì chẳng?

Các người em liền thưa:

–Anh như có thể trong ngàn năm tu tập hai uy nghi, chỉ đi chứ không ngồi không nằm, trải qua bảy ngày đêm chỉ ăn một ít. Tu tập hạnh khó khăn như thế đầy đủ trong hàng ngàn năm, nếu được như vậy thì sau đấy chúng em sẽ quy y Tam bảo thọ trì năm giới lia hẳn mọi phóng dật, phát tâm Bồ-đề cầu đạo quả Vô thượng.

Này Bồ-tát Di-lặc! Bảy giờ vị Bà-la-môn Phất-sa Da-nhã nghe các em mình nói như thế thì nhất tâm hoan hỷ, liền vì họ mà lập thế nguyện:

–Các em! Như các em có thể quy y Tam bảo, cho đến có thể phát tâm cầu đạt đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, không hề thoái chuyển thì anh nay tất sẽ trong ngàn năm không ngồi không nằm, bảy ngày bảy đêm chỉ giới hạn ăn chút ít!

Ta lập thế nguyện xong thì trong ngàn năm hoặc ngày hoặc đêm, cho đến chỉ khoảnh khắc một sát-na, không hề nghĩ đến việc nằm ngồi, cho tới trong bảy ngày đêm, nếu ăn uống vượt quá mức đã thế nguyện kể trên, thì vĩnh viễn sẽ khiến xa lìa ba đời chư Phật, lìa sáu pháp Ba-la-mật, lìa mười đường nghiệp thiện, không thành tựu đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Bảy giờ nơi không trung, có đến trăm ngàn ức na-do-tha vô lượng chư Thiên tán thán:

–Lành thay, lành thay! Bạc Đại sĩ! Đã quyết định dũng mãnh kiên cố với một sức mạnh vô cùng lớn lao. Đại sĩ ở nơi đời vị lai, trong cảnh chúng sinh còn mê lầm tăm tối tôi sẽ được thành Phật là bậc Chánh đẳng Chánh giác Vô thượng, tiếng tăm vang động ở cõi trời.

Lúc này, Đức Phật Tỳ-xá-phù, do việc Bà-la-môn Phất-sa Da-nhã đã tạo được công đức Đầu-đà như thế nên khen ngợi:

–Lành thay, lành thay! Vị đại Bà-la-môn! Người nay đã thực hiện những uy nghi khổ hạnh ấy, tu tập Bồ thí ba-la-mật cho đến Trí tuệ ba-la-mật, nên ở đời vị lai trong đại Hiền kiếp thứ ba mươi một, thọ mạng

của con người bấy giờ là một trăm năm, sẽ thành Phật hiệu là Thích-ca Mâu-ni với các tôn hiệu Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, tiếng tăm chấn động thế gian. Bấy giờ, người sẽ thọ ký cho tám người em mình đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Này Bồ-tát Di-lặc! Vị Bà-la-môn Phát-sa Da-nhã ấy, đầy đủ trong ngàn năm đã không hề nằm, ngồi, trải qua bảy ngày đêm chỉ giới hạn mức ăn uống một ít, đã đủ một ngàn năm nên khiến cho tám người em của ông ta an trụ nơi ba quy y, thọ trì năm giới cùng phát tâm cầu đạo quả Bồ-đề vô thượng.

Này thiện nam! Ông Phát-sa Da-nhã đó đã hóa độ tám người em của mình cùng với vô lượng trăm ngàn vạn ức na-do-tha người khác nữa, gồm các hàng Bà-la-môn, Trưởng giả, Cư sĩ, nam nữ, trẻ em gái trai, đều có được sự hiểu biết trọn vẹn về chánh pháp, nên ở trong pháp của Đức Như Lai Tỳ-xá-phù xuất gia học đạo. Bấy giờ, mọi kinh luận được thuyết giảng giải thích cùng với các thứ sách vở bên ngoài ông ta thấy đều trì tụng không hề quên, lại vì người khác diễn nói, sau đấy mới đến trong khu rừng vắng vẻ thực hiện thành tựu pháp Thiên ba-la-mật thuộc chân đế Đệ nhất nghĩa, tạo được sự hòa hợp, an trụ trải qua năm vạn năm. Trong khoảng thời gian này, lại tạo được sự thành tựu trọn vẹn cho vô lượng trăm ngàn vạn ức na-do-tha a-tăng-kỳ Thiên, Long, Dạ-xoa, A-tu-la, Già-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, Súc sinh, Ngạ quỷ, Tỳ-xá-già, Nhân và phi nhân, khiến thấy đều hưởng cầu đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, không còn thoái chuyển.

Này Bồ-tát Di-lặc! Vị Bà-la-môn Phát-sa Da-nhã ấy há là một người xa lạ chẳng? Chớ nên nghĩ vậy, vì đấy chính là ta. Vào thời bấy giờ ta vì nhằm đem lại sự thành tựu cho tám người em của mình, nên ở trong hàng ngàn năm không hề ngồi, nằm, chỉ đi hoặc đứng, trải qua bảy ngày đêm chỉ ăn lấy một ít thôi. Cũng chính vì nhằm có được sự thành tựu đó mà ta đã từng đến chốn rừng sâu vắng vẻ, an trụ nơi Đệ nhất nghĩa trải qua năm vạn năm, lại giáo hóa khiến cho vô lượng trăm ngàn vạn ức na-do-tha a-tăng-kỳ Thiên, Long, Dạ-xoa, A-tu-la, Già-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, Súc sinh, Ngạ quỷ, Tỳ-xá-già, nhân và phi nhân thấy đều hưởng cầu đạo quả Bồ-đề vô thượng, không hề thoái chuyển. Còn tám người em thời đó, Phát-sa Kim Cương nay chính là A-tu-la vương La-hầu-la, Phát-sa Na-tỳ nay chính là A-tu-la vương Tỳ-ma-chất-đa-la, Phát-sa Xá-lợi nay chính là A-tu-la vương Ba-la-đà, Phát-sa Bạt-ma nay chính là A-tu-la vương Bạt-trì-tỳ-lô-già-na, Phát-sa Xa-đế nay chính là Ma vương Ba-tuần, Phát-sa Thọ nay chính là Bồ-tát

Di-lặc. Do nhân duyên ấy nên đạt được trí vô ngại, thành bậc Nhất sinh bổ xứ an trụ nơi pháp Đại thừa, Phát-sa Tỳ-ly nay chính là Tỳ-ma-la-cật, Phát-sa Nan-đề nay chính là ĐỀ-bà-đạt-đa. Như thế là nên chú ý, ta từ xưa vì mong cầu đạo quả Bồ-đề vô thượng, vì nhằm tạo được sự thành tựu cho ma Ba-tuần, nên đã thực hiện vô lượng sự việc khổ não, rất khó làm, chỉ nghe thấy cũng đủ kinh hoàng ấy, do vậy hiện nay Ma vương Ba-tuần này nhờ vào phước đức trí tuệ hai thứ trang nghiêm, nên mới có được các thứ thần thông uy lực với công năng lớn lao, ở trong cõi Dục đạt được nhiều tự tại hơn hẳn. Ma vương Ba-tuần đó cùng với đám quyến thuộc của mình, hiện nay ở nơi chỗ ta thì dấy tâm hãm hại, đối với ngọn cờ chánh pháp thì khởi tâm làm cho gãy đổ, đối với chốn Tăng bảo thì dấy tâm phá hoại, đối với tám con đường của bậc Thánh giác ngộ thì dấy tâm dứt trừ, đối với ngọn đèn chánh pháp thì khởi tâm hủy diệt, đối với hết thảy các pháp lành của mọi chúng sinh thì dấy tâm làm cho chìm mất đi, bày ra tâm gây trở ngại cho đạo pháp, tạo tâm gây nên kinh sợ, không khởi tâm thương xót, dấy tâm trái nghịch, khởi tâm khiến mọi chúng sinh thoái lui rời bỏ nẻo thiện rơi vào cõi ác, đối với các chúng rồng thì dấy tâm làm cho hoảng sợ, đối với cung A-tu-la thì dấy tâm phá hoại, đối với nơi chốn thuyết pháp với đông đảo đại chúng tụ hội như hiện nay thì dốc lòng ngăn ngại! Vì vậy mà đi đến đây, lại khởi tâm muốn hủy hoại đông đảo đại chúng, dấy ý xấu ác như thế nên dòm ngó quanh quất mới ngời, nhằm xem có chúng sinh nào làm chướng ngại cho người khác, nhằm nhiễu loạn kẻ khác, chế ngự người khác, khinh thị lấn hiếp kẻ khác, mong cầu được khen ngợi, cầu được tiếng tăm, dựa nơi năm thứ dục lạc mà vui chơi mặc sức, nhằm cầu phú quý nên tu hành sáu pháp Ba-la-mật. Không vì giải thoát, không vì tin tưởng tôn kính, không nhằm xa lìa tham dục đạt được tịch tĩnh, mà chỉ dốc cầu năm thứ dục lạc cho bản thân mình nên tu hành các pháp bố thí, trì giới, nhẫn nhục, tinh tấn, thiền định, trí tuệ. Tạo ra những thứ kết sử như thế là nhằm buộc chặt mọi loài nơi vòng ngu si mê muội. Ở nơi cõi Dục quả báo đã đưa đến trọn vẹn làm cho ma Ba-tuần khổ não như vậy. Ma Ba-tuần đó, do nhằm làm chướng ngại cho kẻ khác, nhằm quấy nhiễu kẻ khác, hàng phục, khinh thị lấn hiếp kẻ khác, nhằm mong được khen ngợi, mong có tiếng tăm, dựa vào năm thứ dục lạc để vui chơi mặc sức, mong cầu phú quý, mà ở trong pháp của Đức Như Lai Tỳ-xá-phù đã tu hành các pháp bố thí, trì giới, nhẫn nhục, tinh tấn, thiền định, trí tuệ. Do nhân duyên ấy nên hiện nay các pháp

lành đã hết, ở đời xấu ác đầy năm thứ vẫn đục là thân Ma vương, đối với Tam bảo không sinh lòng kính tin, không dấy tâm tôn quý, quy ngưỡng. Như thế là ma Ba-tuần thường đối với chúng sinh tạo các điều xấu ác, chẳng nhằm đem lại lợi ích cho họ, chỉ nhằm khiến họ khổ não, khiến họ bị đọa lạc vào các đường ác. Đề-bà-đạt-đa cũng như thế. Còn các vị A-tu-la vương La-hầu-la, Tỳ-ma-chất-đa-la, Ba-la-đà, Bạt-trì-tỳ Lô-giá-na, Mâu-chân-lâu-đà, cùng với những A-tu-la khác, cũng ở trong pháp của Đức Như Lai Tỳ-xá-phù, kiêu mạn buông lung luôn dấy khởi, chẳng siêng năng tu tập, lại mang lòng nghi hoặc, lẫn lộn với bao thứ phiền não, tham dục, giận dữ, ngu si, tà kiến, vô minh dấy tâm chấp chặt vào nẻo đoạn thường, cho dù có tu tập các pháp bố thí, trì giới, nhẫn nhục, tinh tấn, thiền định, trí tuệ. Do từ nhân duyên ấy mà nay sinh ở loài thấp kém thuộc nẻo A-tu-la với thân hình súc sinh khổ não, bị bao thứ ràng buộc trói chặt trong vòng ngu si nghi lầm. Vì thế mà họ hầy còn chẳng có thể phát khởi được chánh kiến ở thế gian, nói chi tới việc phát khởi được các căn lành vô thượng. Chỉ có Bồ-tát Ma-ha-tát Di-lặc, Tỳ-ma-la-cật, cùng A-tu-la Tiên Bồ-đề Man, ở nơi pháp của Đức Như Lai Tỳ-xá-phù, không hề tạo chướng ngại cho kẻ khác, kể cả việc không hề mong cầu phú quý, chỉ nhằm vui thích trong việc xa lìa tham dục, giáo hóa chúng sinh, dốc tu tập sáu pháp Ba-la-mật. Do nhân duyên đó mà các bậc Đại trượng phu Bồ-tát Di-lặc, Tỳ-ma-la-cật, A-tu-la Tiên Bồ-đề Man đạt được trí tuệ vô ngại, dùng các công đức trang nghiêm của Bồ-tát, khéo tạo thành thuốc trí tuệ đối với tất cả chúng sinh.

Do vậy mà nay ta mới nói rõ với chư vị. Nếu có người muốn chóng đạt trí tuệ vô thượng, thì người ấy phải nên tin tưởng sâu xa vào cảnh giới thanh tịnh, dùng chân đế Đệ nhất nghĩa mà cầu Bồ-đề, chớ nên theo nẻo thế tục đế. Ví như nước nơi năm con sông lớn đổ về mới có thể làm đầy biển rộng, không dùng các con sông nhỏ. Cũng thế, nhờ dựa vào Đệ nhất nghĩa mới nhanh chóng có thể làm sung mãn hết thủy biển trí tuệ, không dùng nẻo thế tục đế. Lại như núi chúa Tu-di nhờ dựa nơi đại địa mà đứng vững lâu bền không động, không do việc dựa vào nước. Cũng vậy, nhờ nương tựa vào chân đế Đệ nhất nghĩa, mà tất cả căn lành đều được kiên cố, không phải nhờ vào thế tục đế. Lại như hết thủy các loài cỏ cây, nhờ nương nơi đại địa mà được sinh trưởng, không nhờ vào cỏ lá. Cũng như vậy, với các pháp bốn Niệm xứ, cho đến mười tám pháp Bất cộng, đại Từ, đại Bi, nhờ nương tựa vào chân đế Đệ nhất nghĩa mà được sinh trưởng, không đi theo nẻo thế tục đế.

Lại như gió mạnh nhờ dựa vào nơi hư không nên có thể thổi tung bay các thứ khói mây bụi mù, không dựa vào nơi đất. Cũng vậy, vì nhằm đạt đạo quả Bồ-đề vô thượng mà các thiện nam, thiện nữ đã dựa vào chân đế Đệ nhất nghĩa, nên có thể thổi tung dạt hết các thứ mây ác kiến, các thứ khói phiền não cùng các bụi bặm của mười nẻo ác, không nhờ vào Thế tục đế mà có được. Lại như, nhờ nương vào ánh sáng rộng lớn của mặt trời mà thấy được mọi chốn cao thấp cùng các thứ màu sắc hình tượng và vô số nẻo hành động, chẳng phải nhờ vào ánh sáng nhỏ nhoi của đèn dầu mà có được. Cũng như vậy, nhờ nương tựa vào chân đế Đệ nhất nghĩa mà nói với tâm Bồ-đề đã dứt sạch hết mọi mê lầm, tạo các nghiệp lành, không nhờ vào thế tục đế mà đạt được. Vì thế nên lia bỏ mọi nẻo tác động của ái, thủ, an trụ nơi chốn lâm viên thanh vắng, không theo lối phóng dật mà dốc tu tập Đệ nhất nghĩa, chẳng dựa vào nơi Thế tục đế. Được như vậy nên có thể mau chóng tu tập đầy đủ sáu pháp Ba-la-mật, ở nơi đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác thành Bạc Chánh Giác.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn nhằm làm sáng tỏ ý nghĩa đã nêu nên nói kệ:

*Di-lặc, Nhất sinh xứ
Hỏi bậc Tôn đạo sư
Làm sao loài súc sinh
Bảo là thân với người.
Thế Tôn thấy lâu xa
Nói với Di-lặc
Chúng Tu-la từ xưa
Đều là anh em ta.
Kiếp thứ ba mươi mốt
Thời Phật Tỳ-xá-phù
Ta làm Bà-la-môn
Không tuệ tên Da-nhã.
Sáu độ luôn thích ứng
Chẳng thoái chuyển Bồ-đề
Thời ta có tám em
Bà-la-môn tà kiến.
Khuyên kính tin Tam bảo
Cùng phát tâm Bồ-đề*

Chúng đều chẳng theo lời
Do ngu si tà kiến.
Đã trải qua nhiều năm
Căn độn tạo lời này:
Anh nên trong ngàn năm
Luôn là chuyện ngồi nằm.
Lại trải bảy ngày đêm
Cơm chỉ ăn một nắm
Đủ ngàn năm như thế
Em sẽ trụ Bồ-đề.
Ta thời một lòng vui
Thề trụ hai uy nghi
Trải qua ngàn năm đủ
Đạt trọn vẹn thế ấy.
Lại hóa độ chúng sinh
Đốc xuất gia là dục
Lại cùng Đệ nhất nghĩa
Hòa hợp hàng vạn năm.
Đệ nhất nghĩa như vậy
Ta luôn an trụ gốc
Hóa chuyển chúng vô lượng
Vững trụ đạo vô thượng.
La-hầu, Tỳ-ma-chất
Bà-trĩ, Ba-la-đà
Ba-tuần, Tỳ-ma-cật
Di-lặc cùng Bồ-đề.
Tám người ấy hôm nay
Trước đều là em ta
Vì tu tập khổ hạnh
Thành tựu nẻo Bồ-đề.
Ta vì đạo vô thượng
Hành các việc khổ khó
Ba-tuần, Đệ-bà-đạt
Luôn muốn mưa hại ta.
Ma nơi thời quá khứ
Chỗ tạo các nghiệp lành

Ban đầu không tin kính
Thường nhằm quý muôn loài.
Chỉ dốc phú quý, dục
Cầu danh chẳng tôn trọng
Nơi pháp Tỳ-xá-phù
Hành hóa đủ sáu Độ.
Pháp lành đã dứt hết
Pháp ác liền tăng thêm
Nên làm ma Ba-tuần
Trong cõi Dục tự tại.
Lại nơi ba ngôi báu
Chẳng chịu sinh kính tin
Ba-tuần, Đề-bà-đạt
Luôn nhằm nhiều chúng sinh.
Như thế Tu-la vương
Thêm kiêu mạn phóng dật
Nghĩ hoặc, dục cấu nhiễu
Cùng hành bao ganh ghét.
Nay tại loài súc sinh
Mà làm Tu-la vương
Nơi các pháp tối thượng
Không trí chẳng thể lường.
Di-lặc, Tỳ-ma-cật
Tiên Tu-la Đạo Man
Tin kính Tỳ-xá-phù
Tu hành đạo Vô thượng.
Luôn cùng sáu Độ hợp
Thường giáo hóa chúng sinh
Do vậy nay thù thắng
Thành tựu trí vô ngại.
Vậy ta nên nêu rõ
Nên lìa mọi nghi hoặc
Dốc tu Đệ nhất nghĩa
Chứng Bồ-đề chẳng khó.
Như biển luôn tràn đầy

Vô số loại vật báu
Tu chân đế như thế
Nên khiến trí viên mãn.
Lại như nương đại địa
Mọi hoa màu sinh, tăng
Hợp chân đế cũng vậy
Sinh, tăng Bồ-đề thắng.
Như gió nương cõi không
Thổi tung mọi bụi mù
Tu chân đế cũng vậy
Diệt hết các phiền não.
Như nương ánh mặt trời
Thấy rõ mọi hình sắc
Nhờ trụ Đệ nhất nghĩa
Nên thấy các pháp Phật.
Vì thế muốn nhằm cầu
Nơi đời chóng thành Phật
Nên lìa mọi kiến chấp
An trụ Đệ nhất nghĩa.
Lại đến chốn rừng vắng
Ngồi yên tu thiền định
Riêng mình dốc quyết chí
Cầu Bồ-đề vô thượng.
Tinh cần thu phục mình
Ngăn giữ nơi tâm ý
Dứt bỏ mọi tà kiến
Xa lìa nẻo đoạn thường.
Rỗng, Dạ-xoa tâm giận
Cùng với mọi quỷ thần
Vô lượng trăm ngàn ức
Dem chân đế hóa độ.

M